

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIÊN LƯƠNG  
TỈNH KIÊN GIANG**

Bản án số: **03/2022/HS-ST**

Ngày: 13-01-2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG - TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phù Thọ Bồn

2. Ông Trương Công Út

**- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ý - là thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS, ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2021/HSST-QĐ ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Chí C, sinh ngày 01/01/1982; Nơi sinh: huyện K, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ 19, khu phố L, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1950 và bà Trần Thị S, sinh năm 1959; Có vợ: Trương Thị Kim D, sinh năm 1987 và con 02 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012; Anh chị em ruột: 09 người, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1994;

Tiền án: Có 01 tiền án (đã xóa án tích)

Ngày 04/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số: 22/2012/HSST, đã chấp hành xong án treo và án phí.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Xấu

Ngày 22/7/2021 thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bị phát hiện bắt quả tang và tạm giữ ngày 23/7/2021 đến ngày 28/7/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1984, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 20, khu phố L, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

**Người làm chứng:** Ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1950, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 20, khu phố L, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

**Người chứng kiến:** Anh Dương Văn T, sinh năm 1977, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 07, khu phố L, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 22/7/2021, Nguyễn Chí C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68K1-337.30 đi từ nhà thuộc tổ 19, khu phố L, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang đến khu vực Ngã Ba Cây Bàng thuộc xã Th, thành phố H, tỉnh Kiên Giang gặp người tên Ph (không rõ lý lịch, nhân thân) mua 2.000.000 đồng ma túy về sử dụng, Ph đưa cho C 02 bọc nylon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất, C cất giấu trên người và điều khiển xe về hướng thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, Công an thị trấn K tiến hành kiểm tra, kiểm soát địa bàn tại khu vực hẻm 15, tổ 06, khu phố T, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang phát hiện bắt quả tang Nguyễn Chí C đang tàng trữ trên người 02 bọc nylon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất, nghi là ma túy. Qua giám định kết luận các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất chứa trong 02 bọc nylon được niêm yết gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 5,0347 gam.

#### **\* Vật chứng vụ án thu giữ được:**

- 02 (hai) bọc nylon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là chất ma túy được niêm phong vào phong bì thư màu trắng, có chữ ký của điều tra viên Nguyễn Văn U, người chứng kiến Dương Văn T, Phó trưởng Công an thị trấn K – Nguyễn Tiến Ph và chữ ký của Nguyễn Chí C, được đóng dấu giáp lai dấu mộc tròn màu đỏ của Công an thị trấn K.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68K1-337.30, nhãn hiệu SUZUKI, số loại, AXELO, màu vàng đen, đã qua sử dụng;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe gắn máy số 68001677 của xe mô tô biển kiểm soát 68K1-337.30, tên chủ xe Nguyễn Chí C.

Theo kết luận giám định số 763/KL-KTHS ngày 25/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang:

*Mẫu cần giám định:* 01 (Một) bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Điều tra viên Nguyễn Văn U, người chứng kiến Dương Văn T, Phó trưởng Công an thị trấn K – Nguyễn Tiến Ph, người bị bắt Nguyễn Chí C và các dấu tròn màu đỏ có nội dung “Công an thị trấn K, Công an huyện K, tỉnh Kiên Giang”, bên trong có 02 (hai) bịch nylon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất.

*Kết luận về đối tượng giám định:* Các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon màu trắng, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định 5,0347 gam. (*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKSKL ngày 11/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi đã phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo; Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Chí C vắng mặt, Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 22/7/2021, tại tổ 06, khu phố T, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang Công an thị trấn K tiến hành kiểm tra, kiểm soát địa bàn phát hiện bắt quả tang Nguyễn Chí C đang tàng trữ trên người 02 bịch ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 5,0347 gam.

Lời khai của bị cáo đã hoàn toàn phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất). Bị cáo ý thức rõ hành vi cất giấu ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo từng có 01 tiền án (đã xóa án tích) phải lấy đó làm bài học, sống có ích cho xã hội nhưng bị cáo tiếp tục vi phạm pháp luật. Do đó, cần có một mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với hành vi bán ma túy trái phép chất ma túy của đối tượng tên Ph, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành thẩm tra, xác minh nhưng không tìm được. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với chiếc xe biển kiểm soát 68K1-337.30 là tài sản anh Nguyễn Chí C1 (em ruột của bị cáo), khi C lấy xe sử dụng để đi mua ma túy thì anh C1 không biết. Anh C1 không có mặt tại địa phương và tại phiên tòa anh C1 cũng vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần giao trả lại chiếc xe biển kiểm soát 68K1-337.30 cho anh C1.

[6] *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong mẫu vật, vụ số 763/2021 có các hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H và người chứng kiến Trần Văn S;

Trao trả cho chủ sở hữu: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68K1-337.30, nhãn hiệu SUZUKI, số loại, AXELO, màu vàng đen, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe gắn máy số 68001677 của xe mô tô biển kiểm soát 68K1-337.30, tên chủ xe Nguyễn Chí C1.

Vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo Quyết định chuyển vật chứng số: 31/QĐ-VKSKL ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/11/2021.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 05 (năm) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 23/7/2021.

2/ Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, vụ số 763/2021 có các hình dấu tròn mẫu đồ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang có chữ ký của giám định viên Lê Đức H và người chứng kiến Trần Văn S;

Sau khi án có hiệu lực pháp luật đề nghị Chi cục thi hành án dân sự huyện K trao trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Chí C1: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68K1-337.30, nhãn hiệu SUZUKI, số loại, AXELO, màu vàng đen, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe gắn máy số 68001677 của xe mô tô biển kiểm soát 68K1-337.30, tên chủ xe Nguyễn Chí C1.

Vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo Quyết định chuyển vật chứng số: 31/QĐ-VKSKL ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/11/2021.

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

4/ Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/01/2022); Anh C1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Thi hành án dân sự h. Kiên Lương;
- Những người TGTT;
- Lưu tập án, hồ sơ;
- Lưu VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Cao Thị Mai**